

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/DS-ST

Ngày: 24-5-2023

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lâm Thị Loan Em.

Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Ni, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2022, về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M.

Địa chỉ: Số XX Quốc lộ X, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương Hữu H – Phó Giám đốc (theo văn bản ủy quyền ngày 05/10/2022). (có mặt)

Địa chỉ: Số XX, đường H, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Dương Tiến D, sinh ngày 01/01/1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2022, quá trình giải quyết và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Trương Hữu H trình bày:

Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M và ông Dương Tiến D có ký hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản (hợp đồng số 34/SXTT/MP.2021 ký ngày 25/12/2021). Theo hợp đồng, Công ty đã cung cấp lúa giống cho ông D theo hình thức bán trả chậm, thời gian thanh toán là khi thu hoạch lúa vụ đông xuân 2022, khoảng cuối tháng 4 năm 2022. Trị giá lúa giống Công ty đã cung cấp cho ông D là 27.000.000 đồng.

Chuẩn bị đến thu hoạch, Công ty và ông D có sự thỏa thuận là cho ông D chủ động tìm nơi tiêu thụ lúa và ông D cam kết sẽ thanh toán tiền lúa giống cho Công ty trước ngày 30/4/2022, chậm thanh toán sẽ phải trả thêm tiền lãi là 2% (có biên bản làm việc ngày 24/3/2022).

Tính đến nay, ông D chỉ mới thanh toán cho Công ty số tiền lúa giống là 10.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 17.000.000 đồng. Công ty cũng đã nhiều lần nhắc nhở nợ nhưng ông D chưa thanh toán đủ.

Nay Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M khởi kiện yêu cầu giải quyết buộc ông D trả cho Công ty tổng số tiền là 20.465.000 đồng (trong đó tiền nợ lúa giống là 17.000.000 đồng và trả tiền lãi từ ngày 01/5/2022 đến ngày 08/5/2023 với số tiền lãi tính tròn là 3.465.000 đồng).

Bị đơn ông Dương Tiến D có lời khai:

Ông D thống nhất với nội dung khởi kiện của Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M, ông D có ký kết hợp đồng liên kết sản xuất với Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M, sau khi thu hoạch lúa ông D chỉ trả cho Công ty được số tiền lúa giống là 10.000.000 đồng, còn nợ lại 17.000.000 đồng cho đến nay, về tiền lãi xin không trả lãi do hoàn cảnh khó khăn.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật.
- Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn ông D vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Dương Tiến D trả số tiền mua lúa giống còn nợ là 17.000.000 đồng, ông D thừa nhận số tiền nợ. Căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự trình bày thống nhất với nhau nên đây là sự thật không phải chứng minh. Điều 440 Bộ luật Dân sự quy định bên mua có nghĩa vụ trả tiền theo đúng thoả thuận, ông D đến nay vẫn chưa thanh toán là đã vi phạm nghĩa vụ, vi phạm giao kết, nên Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M yêu cầu trả số tiền còn nợ là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M yêu cầu trả tiền lãi chậm thanh toán, lãi suất 20%/năm, lãi từ ngày 01/05/2022 đến ngày 08/5/2023, tính tròn số tiền lãi là 3.465.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy giữa các bên trước đây đã có thoả thuận trả lãi chậm thanh toán, lãi suất nguyên đơn yêu cầu là phù hợp Điều 468 Bộ luật Dân sự, vì vậy ông D xin không trả lãi là không phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn, buộc ông D trả tiền lãi là 3.465.000 đồng.

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên bị đơn phải có nghĩa vụ chịu án phí.

[5] Ý kiến đề nghị giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên toà là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”

Buộc ông Dương Tiến D có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp M số tiền tổng cộng là 20.465.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ thi hành án không chịu thi hành trả số tiền nêu trên cho người được thi hành án thì người có nghĩa vụ thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi chậm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về án phí: Ông Dương Tiến D phải chịu án phí số tiền 1.023.000 đồng. Công ty Cổ phần Phát triển nông nghiệp M được hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 460.000 đồng, theo biên lai thu số 0002861 ngày 02/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm, đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Thị Bích Phượng